

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG**

Số: 66/2019/QĐST-HNGĐ

Mẫu số 45-DS
Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phú Quốc, ngày 27 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 311/2019/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 9 năm 2019 về việc “*Xin ly hôn*”;

Xét thấy: Ngày 27/9/2019 nguyên đơn chị Nguyễn Thị Như B có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo đơn khởi kiện đề ngày 19/8/2019, việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không có yêu cầu phản tố.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 311/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2019 về việc “*Xin ly hôn*” giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Như B**, sinh năm 1981

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1981

ĐKTT: Ấp H, xã H, huyện P, tỉnh K.

Chỗ ở: Số 3 Phạm Ngọc Thạch, tổ 5, khu phố 3, thị trấn A, huyện P, tỉnh K.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Đương sự được quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 218 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 218 Bộ luật Tố tụng dân sự. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Như B số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006679 ngày 03/9/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh K.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Ngọc Hồng